|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2022/NQ-HĐND | *Quảng Bình, ngày tháng năm 2022* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định đối tượng và mức thăm, tặng quà cho người có công, thân nhân**

**người có công với cách mạng và hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Bình**

**nhân dịp Tết Nguyên đán và Ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7) hàng năm**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH  
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 6**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09 tháng 12 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số … /TTr-UBND ngày … tháng… năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định đối tượng và mức thăm, tặng quà cho người có công, thân nhân người có công với cách mạng và hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Bình nhân ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) và Tết Nguyên đán hàng năm; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nguyên tắc và hình thức tặng quà**

1. Nghị quyết này quy định đối tượng và mức thăm, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán và Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) hàng năm trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người có công với cách mạng và thân nhân người có công theo quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

b) Hộ nghèo trên địa bàn tỉnh được cơ quan có thẩm quyền công nhận tại thời điểm tặng quà.

c) Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thăm, tặng quà nhân dip Tết nguyên đán và Ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7) hằng năm trên địa bàn tỉnh.

3. Nguyên tắc tặng quà

a) Đối với đối tượng là người có côngvới cách mạng: Mỗi người chỉ được tặng 01 suất quà. Trường hợp một người được xác nhận là hai đối tượng trở lên đủ điều kiện hưởng nhiều mức quà thì chỉ được tặng 01 suất quà ở mức cao nhất.

b) Đối với đối tượng là đại diện thân nhân liệt sỹ (đại diện thân nhân liệt sỹ là người duy nhất trong toàn bộ thân nhân liệt sỹ còn sống được ủy quyền theo quy định của pháp luật): Đại diện thân nhân liệt sỹ được tặng 01 suất quà. Trường hợp đại diện thân nhân liệt sỹ đồng thời là người có công với cách mạng được tặng quà theo quy định thì người đó vừa được tặng 01 suất quà đối với người có công, vừa được tặng 01 suất quà đối với đại diện thân nhân liệt sỹ.

c) Trường hợp thân nhân liệt sỹ chỉ có duy nhất 01 người còn sống, đồng thời người này cũng là đối tượng người có công với cách mạng được tặng quà theo quy định thì người đó vừa được tặng 01 suất quà đối với người có công, vừa được tặng 01 suất quà đối với thân nhân liệt sỹ.

d) Đối với người thờ cúng liệt sỹ (trường hợp liệt sỹ không còn thân nhân theo quy định): Mỗi một liệt sỹ thì người thờ cúng liệt sỹ được tặng 01 suất quà. Trường hợp người thờ cúng liệt sỹ đồng thời là đối tượng người có công với cách mạng được tặng quà theo quy định thì người đó vừa được tặng 01 suất quà đối với người thờ cúng liệt sỹ, vừa được tặng 01 suất quà đối với bản thân là người có công với cách mạng.

đ) Trường hợp đối tượng vừa là người có công hoặc thân nhân người có công với cách mạng, đồng thời là hộ nghèo thì được tặng 01 suất quà đối với người có công hoặc thân nhân người có công, đồng thời được tặng 01 suất quà đối với hộ nghèo.

4. Hình thức tặng quà: Bằng tiền mặt.

**Điều 2. Mức thăm, tặng quà và kinh phí thực hiện**

1. Mức thăm, tặng quà đối với người có công và thân nhân người có công với cách mạng được tặng quà vào dịp kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7) và Tết Nguyên đán hàng năm:

a. Mức quà 600.000 đồng/người, được tặng cho các đối tượng sau: Người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng, bao gồm: Người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945; người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến; thương binh, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên; người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên; người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp nuôi dưỡng. Những cá nhân đã có Quyết định phong tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng nhưng chưa hoàn tất thủ tục hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng tại thời điểm tặng quà. Thân nhân **[liệt sỹ](https://www.vietnamplus.vn/tags/Li%e1%bb%87t-s%e1%bb%b9.vnp)**đang hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hàng tháng; thân nhân của hai liệt sỹ trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng*.*

b. Mức quà 300.000 đồng/người được tặng cho các đối tượng sau: Người có công và thân nhân người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng, bao gồm: thương binh, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 80% trở xuống; người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 80% trở xuống; người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày; người có công giúp đỡ cách mạng; đại diện thân nhân liệt sĩ. Người thờ cúng liệt sỹ (trường hợp liệt sĩ không còn thân nhân). Thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động.

2. Mức thăm và tặng quà đối với hộ nghèo nhân dịp tết Nguyên đán hàng năm: 1.000.000 đồng/hộ nghèo (theo danh sách hộ nghèo trên địa bàn tỉnh được cơ quan có thẩm quyền công nhận tại thời điểm tặng quà).

3. Kinh phí thực hiện: Do ngân sách tỉnh đảm bảo và được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của địa phương.

**3. Điều khoản thi hành**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình Khóa XVIII, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày … tháng … năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày … tháng … năm 20…./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - UBTV Quốc hội, Chính phủ; - Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;  - Các Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính;  - Vụ pháp chế các Bộ: LĐTBXH, Tài chính; - Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp; - Ban Thường vụ Tỉnh Ủy;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; - TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh; - Các Ban HĐND tỉnh,  - Các Đại biểu HĐND tỉnh;  - Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh,  UBND tỉnh; - Các sở, ban, ngành, Hội, đoàn thể cấp tỉnh; - TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố; - Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Bình; - Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh; - Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH**  **Trần Hải Châu** |